

Bản án số: **258/2020/HSST.**

Ngày: 09/12/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Y, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Bùi Thị An.**
- Các Hội thẩm nhân dân :  
**Ông Đỗ Quang Linh.**  
**Bà Hoàng Thị Xuân Hương** - Nguyên giáo  
viên trường THCS Phan Đình Giót, quận Thanh  
Xuân, thành phố Hà Nội.
- Thư ký phiên tòa: Bà **Từ Ngọc Thúy** - Thư ký Toà án nhân dân quận Y.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Y tham gia phiên tòa: **Bà Lý Thị Mai  
Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Y, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 249/2020/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa ra xét xử số 395/2020/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**HÀ HUY T**, sinh ngày 30/10/2002; ĐKHKTT và nơi cư trú: X, xã K, huyện H, tỉnh B; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Minh T và bà Hồ Thị S; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/7/2020, Ủy ban quyết định tạm giữ ngày 22/7/2020, hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

\*Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Hà Minh T, sinh năm 1976 (Bố đẻ bị cáo); Địa chỉ: Y, hẻm 47/19, ngõ A 4, phường M, quận T, thành phố Hà Nội. Có mặt.

\*Người bào chữa cho bị cáo Hà Huy T: Bà Nguyễn Phương A - sinh năm 1991- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

\*Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990, HKTT: Z, ngách 67/64 I, phường Q, quận N, Hà Nội. Nơi cư trú: A, Tòa L13, 164 D, phường H, quận Y, Hà Nội (Vắng mặt).

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ban quản lý tòa nhà 90, U, phường B, quận Y, thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp Tòa nhà: Ông Trần Văn Đ- Trưởng ban quản lý tòa nhà  
- (Có đơn xin vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Huy T là nhân viên thử việc của Công ty bảo vệ S phụ trách an ninh tại tòa nhà L13, số 164 D, phường H, quận Y, Hà Nội, với nhiệm vụ trông giữ xe mô tô của khách gửi tại hầm B1. Ngày 11/7/2020, T được phân công ca trực từ 07 giờ đến 19 giờ. Khoảng 09 giờ ngày 11/7/2020, T thấy 01 vé xe mô tô BKS: 29H2 – 1xx.xx của anh Hoàng Văn N (SN: 1987; HKTT: phường Đ, quận R, Hà Nội) để trên mặt bàn chốt soát vé, biết vé này đã lâu anh Nam không sử dụng nên T nảy sinh ý định làm giả BKS: 29H2 – 1xx.xx rồi gắn vào xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen BKS: 29E2 – 3xx.xx, SK: 7313GY026166, SM: JF74E0026254 của chị Nguyễn Thị Thu H (SN: 1990; HKTT: B ngách 67/44 I, phường Q, quận Đ, Hà Nội) gửi ở vị trí C6, hầm B1 nhằm mục đích chiếm đoạt xe máy nêu trên. T truy cập mạng xã hội tìm người làm giả BKS: 29H2 – 1xx.xx thì có một người nhận làm và thỏa thuận giá là 400.000 đồng, phí “ship” là 40.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, một nam thanh niên mang BKS: 29H2 – 1xx.xx giả đến cho T. T gọi điện cho Nguyễn Thế H (SN: 2002; HKTT: C ngõ 46 V, phường U, quận G, Hà Nội – là bạn xã hội của T) qua ứng dụng Messenger nói là nhà T chuyển nhà không có chỗ để xe máy nên muốn gửi nhờ xe ở nhà H mấy hôm, T đang bị đau tay nên không tự đem xe đến được và nhờ H đến hầm B1, L13 lấy xe mang về cất hộ. H nhận lời nhưng sau đó báo bạn không đến được. T tiếp tục gọi cho Nguyễn Hữu T (SN: 2002; HKTT: D, ngõ 105/09 K, phường L, quận G, Hà Nội – là bạn của T và H) qua ứng dụng Messenger nhờ giúp đỡ như trên, T đồng ý. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T tháo BKS: 29E2 – 3xx.xx ra khỏi xe máy của chị H, lắp BKS: 29H2 – 1xx.xx vào và cất BKS: 29E2 - 3xx.xx vào trong áo đang mặc. Đến 19 giờ cùng ngày, T đổi ca trực cho anh Vương Dương D (SN: 1980; HKTT: E đường P, Yên Kiêu, quận B, Hà Nội – là bảo vệ L13) rồi lên sảnh tòa nhà L13 đợi T. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, T đến tòa nhà L13 gặp T, T giả vờ ôm cổ tay trái rồi nói với T là bản thân bị ngã bong gân. T đưa cho T vé xe máy BKS: 29H2 – 1xx.xx, nói là xe hết xăng nhờ T xuống hầm B1 dắt xe lên hộ T. T dặn T là khi đi qua chốt bảo vệ thì đưa vé xe cho anh D kiểm tra và nói với anh D là xe hết xăng nhờ anh D đẩy hộ ra khỏi hầm B1. Sau đó, T đưa T xuống vị trí C6, hầm B1 chỉ cho T chỗ để xe máy nêu trên rồi nói với T là T có việc phải đi lên sảnh trước. T thấy

vé xe ghi BKS: 29H2 – 1xx.xx trùng với BKS: 29H2 – 1xx.xx gắn trên xe nên tin xe máy này là của T. T dắt xe đến chốt bảo vệ nói với anh D là xe hết xăng rồi đưa vé xe cho anh D kiểm tra và nhờ anh D đẩy hộ lên hầm. Anh D kiểm tra, tin xe máy là của T nên đẩy xe giúp T lên cửa hầm. T giao xe cho T và do có việc đột xuất nên T bảo T tự tìm cách mang xe đến nhà H rồi đi luôn. Sau khi T đi khỏi, T truy cập mạng xã hội Facebook đăng tin tìm thợ phá khóa xe máy thì có người gọi cho T qua ứng dụng Messenger thỏa thuận giá đánh chìa khóa là 900.000 đồng và đến đánh chìa khóa cho T. T nhận chìa khóa, mở cốp xe cho BKS: 29E2 – 3xx.xx vào trong cốp xe rồi điều khiển xe đi chơi. Khi đến đường Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội thì T vứt BKS: 29E2 – 3xx.xx vào thùng rác (không nhớ vị trí cụ thể, hiện không thu giữ được). Khoảng 23 giờ ngày 11/7/2020, T gọi điện thoại cho H tiếp tục lấy lý do đau tay nên nhờ H đến số H K, phường C, quận Y, Hà Nội lấy xe máy trên mang về nhà H cất giữ giúp T. Khoảng 30 phút sau, H và T đến mang chiếc xe máy trên về nhà H cất giữ. Đến 07 giờ ngày 13/7/2020, T bảo H trả xe máy đã gửi. Sau khi nhận xe, T đem gửi tại hầm gửi xe 90 T, phường X, quận Y, Hà Nội.

Sau khi phát hiện xe máy Honda SH BKS: 29E2 – 3xx.xx của chị Nguyễn Thị Thu H bị chiếm đoạt, anh Vũ Dương D đã đến Công an phường C trình báo.

Chiều ngày 13/7/2020, Hà Huy T đến Công an phường C đầu thú và giao nộp lại chiếc xe máy đã chiếm đoạt.

Cơ quan công an thu giữ:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu đen, SK: 7313GY026166, SM: JF74E0026254 gắn BKS: 29H2 – 1xx.xx;

- 01 thẻ gửi xe mô tô vé lượt khu nhà ở G đường T;

- 01 chìa khóa thông minh màu đen trên thân chìa khóa có chữ “Honda”

- 01 quần bò màu ghi có tem mác chữ “Zara man”;

- 01 áo phông cộc tay màu đen có tem mác “Marcelo Burlon”;

- 01 vé xe trên có chữ: Tòa nhà L13 Tower, BKS: 29H – 1xx.xx, tên chủ xe: Hoàng Văn N, địa chỉ: Công ty K.

- 01 BKS: 29H2 – 1xx.xx màu xanh trên vé có ghi chủ xe “Hoàng Văn N P địa chỉ Công ty TNHH T”.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng, số Imei: 353236073258629/01; Imei 2: 353237073258627/01, lắp sim số 0346116690;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro màu trắng số imei 353246100519968 lắp sim 0357882xxx;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen số imei 356769086404639 lắp sim 05647509xxx;

- 02 đĩa CD có hình ảnh sự việc.

Tại cơ quan điều tra, Hà Huy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai mục đích làm giả biển kiểm soát nhằm chiếm đoạt chiếc xe máy SH của chị H. T nói với T và H chiếc xe trên là của T. T và H không biết việc T làm giả biển kiểm soát xe.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 280/KLĐG ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Y, kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu đen, SK: 7313GY026166, SM: JF74E0026254 đã qua sử dụng có giá trị là: 70.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 7368/KL – PC09 – Đ3 ngày 17/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: BKS 29H2 – 1xx.xx thu giữ gửi giám định có đặc điểm chung và riêng khác với đặc điểm chung và riêng của 01 BKS H2-29.1xx.xx do Công ty TNHH MTV R- Bộ Công an cấp ngày 06/8/2020.

Tại Cáo trạng số 229/CT- VKS ngày 30/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Y đã truy tố bị cáo Hà Huy T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Điều 90, Điều 91 và Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hà Huy T từ 24 tháng tù đến 26 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 48 tháng đến 52 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng, số Imei: 353236073258629/01; Imei2: Imei2: 353237073258627/01, lắp sim số 0346.116.xxx thu giữ của T.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ gửi xe máy vé lượt khu nhà ở A đường T; 01 vé xe có chữ: Tòa nhà L13 Tower; BKS 29H2 – 1xx.xx, tên chủ xe: Hoàng Văn N, địa chỉ: Công ty TNHH B; 01 BKS 29 H2- 1xx.xx; 01 quần bò màu ghi có tem mác chữ “Zara man”; 01 áo phông cộc tay màu đen có tem mác “Marcelo Burlon” và 01 chìa khóa thông minh màu đen trên thân chìa khóa có chữ “Honda”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

\* Người bào chữa cho bị cáo T phát biểu: Hành vi của bị cáo T là vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người đúng tội. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả người bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú để hưởng sự khoan hồng của pháp luật, phạm tội ở tuổi chưa thành niên nhận thức pháp luật hạn chế, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 và Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo T được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và được hưởng sự khoan hồng của pháp luật như đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã đề nghị.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến luận tội của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an quận Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Qua xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/7/2020, bị cáo là nhân viên thử việc của Công ty bảo vệ S phụ trách an ninh tại tòa nhà L13, số 164 đường K, phường C, quận Y, Hà Nội, được phân công ca trực từ 07 giờ đến 19 giờ, đến khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo thấy 01 vé xe mô tô BKS: 29H2 – 1xx.xx của anh Hoàng Văn N để trên mặt bàn chốt soát vé, biết vé này đã lâu anh N không sử dụng nên bị cáo nảy sinh ý định làm giả BKS: 29H2 – 1xx.xx rồi gắn vào xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen BKS: 29E2 – 3xx.xx của chị Nguyễn Thị Thu H, gửi ở vị trí C6, hầm B1, sau đó

bị cáo dùng thủ đoạn nhờ người khác lấy hộ xe máy đi qua chốt bảo vệ do anh Vũ Dương D đang trực để chiếm đoạt, trị giá chiếc xe máy là 70.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Huy T đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Y đã truy tố.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, bằng thủ đoạn gian dối bị cáo đã lấy vé mô tô không còn sử dụng của người khác, đi làm biển giả sau đó chiếm đoạt tài sản của người khác, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, thể hiện ý thức của bị cáo là coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng nhu cầu đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử nhận thấy nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú để hưởng sự khoan hồng của pháp luật, bị cáo khi phạm tội ở tuổi chưa thành niên, chưa phát triển đầy đủ, nhận thức và hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, các tình tiết này phù hợp với các tình tiết mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Y, cũng như người bào chữa cho bị cáo đã đề nghị. Vì vậy áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 95 và Điều 65 Bộ luật hình sự về đường lối xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội để xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc xe mô tô Honda SH, màu đen, SK:7313GY026166, SM: JF74E0026254, bị cáo đã chiếm đoạt là của chị Nguyễn Thị Thu H. Chị H trình bày gửi xe Honda SH nêu trên tại hầm B1 tòa nhà Licogi 13 từ tháng 05/2020. Anh Vũ Dương D là người trông coi quản lý và có đơn đề nghị trả lại tài sản cho chị Nguyễn Thị Thu H là chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả tài sản cho chị H, chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Tòa không xét.

\*Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng, số Imei:353236073258629/01; Imei2: 353237073258627/01, lắp sim số 0346.116.xxx thu giữ của bị cáo, bị cáo đã dùng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe máy, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 thẻ gửi xe mô tô vé lượt khu tòa nhà ở L đường T chủ sở hữu là Ban quản lý tòa nhà, quá trình điều tra có đề nghị xin lại, Tuy nhiên trước khi

xét xử vụ án, đại diện là ông Trần Văn Đ, có đơn trình bày chiếc thẻ trên không còn giá trị sử dụng và đề nghị tòa tiêu hủy, Do vậy, Tòa tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vé xe có chữ: Tòa nhà Licogi 13 Tower, BKS: 29H2 – 1xx.xx, tên chủ xe: Hoàng Văn N là của Ban quản lý tòa nhà L13 cấp cho anh N, anh N đề nghị trả lại vé cho Ban quản lý. Đại diện Ban quản lý là ông Nguyễn Kim T cho biết đã cấp lại vé xe mới cho anh N, chiếc vé trên không còn giá trị. Nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 BKS 29H2 – 1xx.xx không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 quần bò màu ghi có tem mác chữ “Zara man”; 01 áo phông cộc tay màu đen có tem mác “Marcelo Burlon” thu giữ của bị cáo không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chìa khóa thông minh màu đen trên thân chìa khóa có chữ “Honda” thu giữ của bị cáo không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thế H không biết việc bị cáo chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda SH nêu trên và cũng không được hưởng lợi gì. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Y không đề cập xử lý. Tòa không xét.

Đối với người làm giả BKS: 29H2 – 1xx.xx và người đánh chìa khóa xe SH cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, nên cơ quan CSĐT – Công an quận Y ra Quyết định tách hồ sơ tài liệu liên quan để tiếp tục xác minh, xử lý. Tòa không xét.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro màu trắng số imei 353246100519968 lắp sim 0357882xxx là của anh Nguyễn Thế H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen số imei 356769086404639 lắp sim 05647509xxx là của anh Nguyễn Hữu T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả tài sản cho anh H và anh T, anh H và anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Tòa không xét.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Hà Huy T** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 95 và Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Hà Huy T 02** (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tù kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Huy T cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện H, tỉnh B giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 3, khoản 1 Điều 21, 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 khoản I mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng, số Imei: 353236073258629/01; Imei2: 353237073258627/01, lắp sim số 0346.116.690.

Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ gửi xe máy vé lượt khu nhà ở D đường T; 01 vé xe có chữ: Tòa nhà L13 Tower, BKS 29H2 – 1xx.xx, tên chủ xe: Hoàng Văn N, địa chỉ: Công ty TNHH H; 01 BKS 29 H2- 1xx.xx; 01 quần bò màu ghi có tem mác chữ “Zara man”; 01 áo phông cộc tay màu đen có tem mác “Marcelo Burlon” và 01 chìa khóa thông minh màu đen trên thân chìa khóa có chữ “Hon đa”.

Hiện các vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Y, thành phố Hà Nội. (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2020).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi họ cư trú.

#### **Nơi nhận**

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND quận Y;
- Công an quận Y;
- THADS quận Y;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.**



- Lưu HS, VT.

**Bùi Thị An**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận**

- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSNDTP Hà Nội;*
- *VKSND quận Y;*
- *Công an quận Y;*
- *THADS quận Y;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VT.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.**

**Bùi Thị An**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận**

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND quận Y;
- Công an quận Y;
- THADS quận Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.**

**Bùi Thị An**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

.

**Nơi nhận**

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND quận Y;
- Công an quận Y;
- THADS quận Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị An**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận**

- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSNDTP Hà Nội;*
- *VKSND quận Y;*
- *Công an quận Y;*
- *THADS quận Y;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VT.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị An**



**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận**

- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSNDTP Hà Nội;*
- *VKSND quận Y;*
- *Công an quận Y;*
- *THADS quận Y;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VT.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị An**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận**

- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSNDTP Hà Nội;*
- *VKSND quận Y;*
- *Công an quận Y;*
- *THADS quận Y;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VT.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**



